

Bản án số : 456/2017/HSPT

Ngày : 06/9/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Uyên Thy**

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trương Công Huân
2. Bà Quách Thanh Bình

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Trung Hiếu – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 379/2017/HSPT ngày 12/07/2017 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 09/06/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

**Nguyễn Hoàng Minh T**; sinh năm: 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trú tại: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp D, xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông H và bà K; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Ngày 14/6/2016 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

**NHẬN THẤY:**

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 3 thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 26/01/2016, ông Nguyễn Thành T là giám thị khu C của trường Trung học phổ thông Marie Curie tại số 159 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3 phát hiện Nguyễn Hoàng Minh T (học sinh lớp 12A11) đưa cho Lê Nguyễn Gia B (học sinh lớp 12D7) và yêu cầu B cầm 02 điều thuốc lá về phòng giám thị. Tại đây, B khai T nhờ B cầm 02 điều thuốc lá đưa cho Nguyễn

Thành L là bạn cùng lớp với B, ông Nguyễn Thành T nghi ngờ 02 điều thuốc lá có chất gây nghiện nên báo cho Công an phường 7, Quận 3 đến, đưa các đối tượng và tang vật về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 3, Nguyễn Hoàng Minh T khai nhận: Khoảng từ tháng 10/2015, T bắt đầu mua cần sa tại Công viên 23/9 của một người đàn ông (không rõ lai lịch) về bán lại cho các học sinh trường Marie Curie gồm có: Nguyễn Thành L, Trần Phạm Hoàng V, Phan Quang Long H, Nguyễn Minh N, Lê Quang H, Đoàn Minh Y và Nguyễn Vương Trí H. T không nhớ rõ đã bán cho mỗi bạn bao nhiêu lần, T đã thu lợi được khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 23/01/2016, T đang đứng tại quán nước mía trước cổng trường thì Nguyễn Thành L đến gặp T đề đặt mua 02 điều thuốc chứa cần sa với giá 30.000 đồng/điều, L hẹn ngày 25 -26/01/2016 sẽ lấy. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) mượn của bạn gái (không rõ lai lịch) đến công viên 23/9 gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 02 điều thuốc chứa cần sa với giá 20.000 đồng/điều. Đến khoảng 08 giờ 20 phút ngày 26/01/2016, T cầm 02 điều thuốc chứa cần sa đem đến lớp của L để đưa cho L, nhưng không thấy L, nên T đưa cho B nhờ chuyển lại cho L, sau đó T bỏ đi. Khoảng 45 phút sau, T bị Giám thị mời lên làm việc.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng trên đều khai nhận toàn bộ sự việc. Kết quả xét nghiệm ma túy tại Bệnh viện Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh thì B, L, T đều âm tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 452/KLGD-H ngày 06/6/2016 và Công văn số 706/PC45-Đ6 ngày 28/12/2016 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Lá cây khô xắt nhuyễn trong 02 điều thuốc được niêm phong thu giữ có khối lượng 0,5436g cần sa.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17/01/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, trường hợp “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, vì những lần mua bán trước không xác định được chính xác loại gì, nên không có cơ sở xử lý đối với bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 09/06/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định ý thức bị cáo thực chất không biết đó là loại thuốc gì, chỉ biết gọi là “cỏ”, thực tế không thu giữ được vật chứng và áp dụng nguyên tắc có lợi bị cáo để tuyên phạt đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàng Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/06/2017 bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày bản thân chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật của nhà nước; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có ông ngoại là Hoàng Văn O và bà ngoại là Hoàng Thị K được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bản thân rất ăn năn, hối cải và ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

### **XÉT THẤY:**

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Xét về tội danh: Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T có hành vi mua bán trái phép 0,5436g cần sa là phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 09/06/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3 đã tuyên bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, không oan sai.

Về hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo T tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình có công với cách mạng; bị cáo đã khắc phục nộp tiền thu lợi bất chính theo bản án sơ thẩm số tiền là 1.000.000 đồng (theo biên lai thu số AA/2017/0047596 ngày 05/9/2017 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh). Mặt khác, bị cáo mua bán cần sa, so với các loại ma túy khác, tính chất nguy hiểm không bằng, do đó đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T và sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng Minh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Hoàng Minh T** 01 (năm) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

#### **THẨM**

*Nơi nhận:*

#### **TÒA**

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 3; (1)
- P.PC53 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 3; (1)
- TAND Quận 3; (1)
- Công an Quận 3; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (20). (4)

**Phạm Uyên Thy**